

TCVN 6749-11:2020

IEC 60384-11:2019

Xuất bản lần 1

**TỤ ĐIỆN KHÔNG ĐỔI DÙNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ –
PHẦN 11: QUY ĐỊNH KỸ THUẬT TỪNG PHẦN – TỤ ĐIỆN
KHÔNG ĐỔI DÒNG ĐIỆN MỘT CHIỀU LÁ KIM LOẠI MỎNG
ĐIỆN MÔI MÀNG MỎNG POLYETHYLENE-TEREPHTHALATE**

Fixed capacitors for use in electronic equipment –

*Part 11: Sectional specification – Fixed polyethylene-terephthalate film dielectric
metal foil DC capacitors*

HÀ NỘI – 2020

Mục lục**Trang**

Lời nói đầu	4
1 Phạm vi áp dụng	7
2 Tài liệu viện dẫn.....	7
3 Thuật ngữ và định nghĩa	8
4 Thông số đặc trưng và đặc tính ưu tiên	8
5 Quy trình thử nghiệm và đo và yêu cầu tính năng.....	10
6 Ghi nhãn	20
7 Thông tin cần nêu trong quy định kỹ thuật cụ thể.....	21
8 Quy trình đánh giá chất lượng	23
Phụ lục X (tham khảo) – Tham chiếu chéo tài liệu tham khảo với phiên bản trước.....	32

Lời nói đầu

TCVN 6749-11:2020 hoàn toàn tương đương với IEC 60384-11:2019;

TCVN 6749-11:2020 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/E3 *Thiết bị điện tử dân dụng* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 6749 (IEC 60384), Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử, gồm các phần sau:

- 1) TCVN 6749-1:2020 (IEC 60384-1:2016), Phần 1: Quy định kỹ thuật chung
- 2) TCVN 6749-2:2017 (IEC 60384-2:2011), Phần 2: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene-terphthalate phủ kim loại.
- 3) TCVN 6749-2-1:2017 (IEC 60384-2-1:2005), Phần 2-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống: Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene-terphthalate phủ kim loại – Mức đánh giá E và EZ
- 4) TCVN 6749-3:2017 (IEC 60384-3:2016), Phần 3: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện phân tantalum gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn (MnO_2)
- 5) TCVN 6749-3-1:2017 (IEC 60384-3-1:2006), Phần 3-1: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện phân tantalum gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn (MnO_2) – Mức đánh giá EZ
- 6) TCVN 6749-4:2000 (IEC 384-4:1985/Amd.2:1996), Phần 4: Quy định kỹ thuật từng phần: Tụ điện phân nhôm có chất điện phân rắn và không rắn
- 7) TCVN 6749-4-1:2017 (IEC 60384-4-1:2007), Phần 4-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống – Tụ điện không đổi điện phân nhôm có chất điện phân không rắn – Mức đánh giá EZ
- 8) TCVN 6749-4-2:2017 (IEC 60384-4-2:2007), Phần 4-2: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống – Tụ điện không đổi điện phân nhôm có chất điện phân rắn mangan dioxit – Mức đánh giá EZ
- 9) TCVN 6749-8:2017 (IEC 60384-8:2015), Phần 8: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng cho điện môi gốm, Cấp 1
- 10) TCVN 6749-8-1:2017 (IEC 60384-8-1:2005), Phần 8-1: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng cho điện môi gốm, Cấp 1 – Mức đánh giá EZ
- 11) TCVN 6749-9:2020 (IEC 60384-9:2015), Phần 9: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện môi gốm, cấp 2
- 12) TCVN 6749-11:2020 (IEC 60384-11:2019), Phần 11: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polyethylene-terephthalate
- 13) TCVN 6749-13:2020 (IEC 60384-13:2011), Phần 13: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polypropylene

- 14) TCVN 6749-14:2020 (IEC 60384-14:2016), Phần 14: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dùng để triệt nhiễu điện từ và kết nối với nguồn lưới
- 15) TCVN 6749-15:2020 (IEC 60384-15:2017), Phần 15: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện tantali không đổi có chất điện phân không rắn hoặc rắn
- 16) TCVN 6749-18:2020 (IEC 60384-18:2016), Phần 18: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện lắp bề mặt chất điện phân không đổi có chất điện phân rắn và không rắn
- 17) TCVN 6749-19:2020 (IEC 60384-19:2015), Phần 19: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dòng điện một chiều lắp bề mặt điện môi màng mỏng polyethylene-terephthalate phủ kim loại

Tụ điện không đổi dòng trong thiết bị điện tử –

Phần 11: Quy định kỹ thuật từng phần – Tụ điện không đổi dòng điện một chiều lá kim loại mỏng điện môi màng mỏng polyethylene-terephthalate

Fixed capacitors for use in electronic equipment –

Part 11: Sectional specification – Fixed polyethylene-terephthalate film dielectric metal foil DC capacitors

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các tụ điện không đổi dòng điện một chiều, điện áp danh định không vượt quá 6300 V, sử dụng điện môi là màng mỏng polyethylen-terephthalate và các điện cực là lá kim loại mỏng. Đối với các tụ điện có điện áp danh định vượt quá 1000 V, các thử nghiệm và yêu cầu bổ sung có thể được nêu trong quy định kỹ thuật cụ thể.

Tụ điện được đề cập trong tiêu chuẩn này được thiết kế để sử dụng trong các thiết bị điện tử.

Tụ điện để triệt nhiễu điện từ không được bao gồm, nhưng được đề cập bởi bởi tiêu chuẩn TCVN 6749-14 (IEC 60384-14).

Mục đích của tiêu chuẩn này là quy định các thông số đặc trưng và các đặc tính ưu tiên và lựa chọn từ TCVN 6749-1 (IEC 60384-1) các quy trình đánh giá chất lượng, các thử nghiệm và các phương pháp đo thích hợp và đưa ra các yêu cầu tính năng chung cho loại tụ điện này. Mức khắc nghiệt thử nghiệm và các yêu cầu được quy định trong quy định kỹ thuật cụ thể liên quan đến quy định kỹ thuật từng phần này phải có mức tính năng bằng hoặc cao hơn. Mức tính năng thấp hơn là không được phép.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất (kể cả các sửa đổi).

TCVN 142:2009 (ISO 3:1973), *Số ưu tiên – Dãy số ưu tiên*

TCVN 6747 (IEC 60062), *Hệ thống mã dùng cho điện trở và tụ điện.*